

Đồng Nai, ngày 11 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 02/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước

Thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 02/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 5 khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước; Kế hoạch số 147-KH/TU ngày 23/11/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII) về “Tiếp tục cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”,

UBND tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 02/10/2017 của Chính phủ với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 02/10/2017 của Chính phủ về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước (DNNN).

- Thực hiện hiệu quả những nhiệm vụ, giải pháp, chỉ đạo điều hành liên quan đến cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNNN trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của UBND tỉnh.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN đến năm 2020.

- Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các sở, ngành, DNNN và có vốn nhà nước chi phối, đề ra các giải pháp cho kế hoạch hàng năm, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung theo kế hoạch đã đề ra, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với điều kiện chung của tỉnh.

3. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát:

- Tập trung đẩy nhanh công tác cổ phần hóa, thoái vốn theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 991 TTg-ĐMDN ngày 10/7/2017 về phê duyệt Danh mục doanh nghiệp nhà nước hoàn thành cổ phần hóa theo từng năm, giai

đoạn 2017-2020 và Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 về phê duyệt Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017-2020.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của DNNN trên địa bàn tỉnh.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Năm 2017-2018, phần đầu hoàn thành thoái 34,54% vốn nhà nước còn 65% vốn điều lệ tại Tổng công ty CP Phát triển Khu công nghiệp. Năm 2019 hoàn thành bán cổ phần lần đầu khi cổ phần hóa Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai, vốn nhà nước chiếm 64% vốn điều lệ; thực hiện thoái 29% vốn nhà nước tại Tổng công ty CP Phát triển Khu công nghiệp còn 36% vốn điều lệ.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp UBND tỉnh nắm giữ 100% vốn tại Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ tổng hợp Đồng Nai và Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đồng Nai; Công ty CP Tổng công ty Tín Nghĩa thực hiện giảm tỷ lệ vốn nắm giữ hoặc thoái vốn (nếu có) theo kế hoạch phê duyệt của Tỉnh ủy.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh, năng lực quản lý, năng lực quản trị của các DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về công tác cổ phần hóa, thoái vốn

- Cập nhật và nghiên cứu quy định về cổ phần hóa DNNN theo Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ (thay thế Nghị định số 59/2011/NĐ-CP của Chính phủ) về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần để thực hiện công tác cổ phần hóa theo tiến độ, lộ trình Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh đã phê duyệt bảo đảm công khai, minh bạch trong cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, nhất là trong cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

- Áp dụng các phương pháp định giá tài sản phù hợp với cơ chế thị trường và quy định của pháp luật về giá, bảo đảm vốn, tài sản của Nhà nước và giá trị doanh nghiệp được định giá đầy đủ, hợp lý, công khai, minh bạch. Trên cơ sở giá trị vốn, tài sản của Nhà nước và giá trị doanh nghiệp đã được xác định đầy đủ, hợp lý theo quy định của pháp luật, khẩn trương bán cổ phần, thoái vốn một cách công khai, minh bạch, chủ yếu thông qua bán đấu giá cạnh tranh trên thị trường. Xử lý nghiêm minh các trường hợp định giá thấp tài sản, vốn của Nhà nước và giá trị doanh nghiệp không đúng quy định của pháp luật để trục lợi, gây thất thoát tài sản, vốn nhà nước.

- Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ pháp lý của các tài sản trước khi tiến hành sáp xếp, cổ phần hóa hay thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp; khuyến khích, thu hút các nhà đầu tư chiến lược tham gia mua cổ phần, góp vốn vào doanh nghiệp khi cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước; phê duyệt tiêu chí cổ đông chiến lược có đủ năng lực tài chính, công nghệ, quản trị để cơ cấu lại và phát triển doanh nghiệp; lập

phương án sử dụng đất gửi cấp có thẩm quyền phê duyệt trước khi tiến hành xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa.

- Các doanh nghiệp cổ phần hóa phải niêm yết trong thời hạn một năm kể từ ngày phát hành cổ phiếu lần đầu, nếu chưa đáp ứng đầy đủ các điều kiện niêm yết cổ phiếu theo quy định của pháp luật thì phải đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (hệ thống giao dịch UPCOM). Xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp cổ phần không thực hiện niêm yết, đăng ký giao dịch cổ phiếu trên thị trường chứng khoán theo quy định; phải lập và triển khai kế hoạch niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán khi đủ điều kiện trong thời hạn quy định.

- Khi cổ phần hóa các doanh nghiệp đã lựa chọn hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm nên khi thoái vốn nhà nước, xác định giá khởi điểm, đơn vị tư vấn cần xem xét giá trị lợi thế quyền thuê đất đối với diện tích đất có vị trí địa lý thuận lợi vào giá khởi điểm bán đấu giá để công tác thoái vốn công khai, minh bạch và đạt hiệu quả.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, phương án cổ phần hóa, thoái vốn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và báo cáo định kỳ hàng quý, năm theo quy định.

2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN và doanh nghiệp có vốn nhà nước

- Tăng cường đầu tư, nâng cao năng lực của doanh nghiệp về đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ, kỹ thuật sản xuất hiện đại; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của DNNN và có vốn nhà nước; khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh, triệt để tiết kiệm chi phí, tiết kiệm năng lượng, nâng cao chất lượng hàng hóa, dịch vụ, uy tín và thương hiệu trên thị trường.

- Thực hiện chế độ công bố thông tin đầy đủ, kịp thời đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, công khai của DNNN, doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối.

- Thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao của người lao động và người quản lý DNNN theo đúng quy định tại Nghị định số 51/2016-NĐ-CP, số 52/2016-NĐ-CP, số 53/2016-NĐ-CP và Thông tư số 26/2016/TT-BTC, số 27/2016/TT-BTC, số 28/2016/TT-BTC; xác định mức độ hoàn thành, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, làm cơ sở trả lương, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí và đề bạt bổ nhiệm người quản lý doanh nghiệp đúng quy định. Giải quyết tốt việc sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, đào tạo và xử lý lao động dôi dư khi cổ phần hóa theo quy định.

- Ban kiểm soát, kiểm soát viên DNNN có trách nhiệm giám sát hiệu quả theo nhiệm vụ quyền hạn chế độ quy định, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, lăng phí. Giám sát việc ban hành và thực hiện các quy chế quản lý nội bộ, quản trị rủi ro phù hợp với tình hình doanh nghiệp.

- Thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát hàng năm theo quyết định phê duyệt của UBND tỉnh; phòng ngừa, phát hiện và báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng, lăng phí trong DN NN.

III. Phân công nhiệm vụ:

1. Sở Tài chính:

- Theo dõi đôn đốc và tổng hợp báo cáo tình hình sắp xếp, cổ phần hóa và thoái vốn hàng quý, năm của các tổng công ty nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng và hàng năm của các doanh nghiệp cổ phần hóa cho Bộ Tài chính, Ban chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp theo Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thẩm định và tham mưu UBND tỉnh: kết quả xếp loại doanh nghiệp hàng năm của các Tổng công ty, công ty nhà nước theo Nghị định số 87/2015/NĐ-CP và Thông tư số 200/2015/TT-BTC; trình Bộ Tài chính có ý kiến về kết quả xếp loại của các DN NN thuộc UBND tỉnh; báo cáo kết quả giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động 06 tháng và hàng năm của các DN NN thuộc UBND tỉnh; đôn đốc và phê duyệt Báo cáo tài chính 06 tháng và hàng năm của các DN NN trên hệ thống SOE theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tham gia góp ý công tác liên quan đến sắp xếp, cổ phần hóa DN NN và thoái vốn tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh: phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm và kế hoạch chiến lược dài hạn của các DN NN; xem xét kế hoạch tài chính hàng năm của doanh nghiệp phù hợp với tình hình thực hiện năm trước và kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm đã phê duyệt để điều chỉnh (nếu có), trong đó giao cụ thể các chỉ tiêu phù hợp quy định hiện hành về các tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp làm cơ sở xếp loại doanh nghiệp hàng năm; theo dõi và định kỳ quý, năm báo cáo tình hình thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của các DN NN và các doanh nghiệp cổ phần hóa tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần; tình hình hỗ trợ các DN NN và doanh nghiệp có vốn nhà nước sau cổ phần hóa trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Xem xét thẩm định số cổ phần mua ưu đãi và Phương án sử dụng lao động trình UBND tỉnh quyết toán kinh phí hỗ trợ cho người lao động dôi dư khi cổ phần hóa DN NN.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thẩm định và tham mưu UBND tỉnh: phê duyệt quỹ tiền lương, tiền thưởng năm trước và tiền lương, thù lao kế hoạch năm báo cáo các DN NN trên địa bàn tỉnh trong Quý I hàng năm; kiểm tra, giám sát và đánh giá tình hình thực hiện chính sách tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động và người quản lý tại các DN NN; thẩm định xếp hạng các DN NN theo quy định hiện hành; thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ tình hình về lao

động, tiền lương của các DNNN trên địa bàn gửi UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

4. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh: thay đổi, bổ sung chức năng, thay thế, sửa đổi Điều lệ DNNN; góp ý Điều lệ hoạt động của công ty cổ phần khi cổ phần hóa DNMM; tham mưu cho UBND tỉnh xác định trách nhiệm người quản lý DNMM, người đại diện phần vốn nhà nước không thực hiện công tác cổ phần hóa và công tác thoái vốn hiệu quả theo thời gian quy định mà không giải trình rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

- Thực hiện đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), người đại diện vốn nhà nước trong việc quản lý, điều hành định kỳ hàng năm, tham mưu UBND tỉnh phê duyệt mức độ hoàn thành nhiệm vụ theo quy định đối với các doanh nghiệp do UBND tỉnh làm chủ sở hữu; quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại người quản lý DNMM; cử, thay thế, miễn nhiệm người đại diện phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5. Thanh tra tỉnh:

Căn cứ Nghị định số 49/2014/NĐ-CP ngày 20/5/2014 của Chính phủ về giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước trong việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của chủ sở hữu, vào tháng 11 hàng năm, đôn đốc các sở, ngành lập Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp để xem xét tổng hợp trình UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra, kiến nghị, đề xuất xử lý các sai phạm (nếu có) và biện pháp tăng cường giám sát tài chính doanh nghiệp.

6. Sở Thông tin và truyền thông:

Thực hiện công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước về Chiến lược phát triển; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 05 năm; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển hàng năm; Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và 03 năm gần nhất tính đến năm báo cáo; Báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội khác (nếu có); Báo cáo tình hình thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp hàng năm; Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp; Báo cáo chế độ tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp theo Khoản 3, Điều 11 đến Điều 16, Khoản 2, Điều 17 và Điều 19 Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 về công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước.

7. Hội đồng thành viên Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước, người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ, Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính và các quy định tại văn bản có liên quan:

a) Hội đồng thành viên Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác sáp nhập, cổ phần hóa, thoái vốn tại các doanh nghiệp thành viên theo đúng thời gian phê duyệt của UBND tỉnh; hoàn thành bán cổ phần lần đầu khi cổ phần hóa công ty mẹ trong năm 2019, vốn nhà nước chiếm 64% vốn điều lệ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 991/Ttg-ĐMDN ngày 10/7/2017.

- Người đại diện vốn nhà nước tại Tổng công ty CP Phát triển Khu công nghiệp triển khai thực hiện Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ, thực hiện các thủ tục thoái 34,54% còn 65% vốn điều lệ trong năm 2017-2018; thoái 29% còn 36% vốn điều lệ trong năm 2019; xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án thoái vốn nhà nước tại công ty mẹ, nếu không thể thực hiện thoái vốn theo tỷ lệ và thời gian phê duyệt, người đại diện vốn nhà nước tại Tổng công ty CP Phát triển Khu công nghiệp kịp thời báo cáo khó khăn vướng mắc, lý do khách quan và tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ gia hạn thời gian hoàn thành thoái vốn theo quy định.

- Xác định trách nhiệm cá nhân, người đại diện vốn tổng công ty tại doanh nghiệp khác trong việc thực hiện kém hiệu quả về công tác sáp nhập, cổ phần hóa, thoái vốn theo quy định.

b) Hội đồng thành viên Tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước, người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp chỉ đạo điều hành và tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh hoàn thành tốt kế hoạch hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, phương án, chiến lược phát triển sản xuất, kinh doanh, đảm bảo nộp ngân sách theo kế hoạch UBND tỉnh giao; quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn nhà nước giao, trong đó không ngừng nâng cao hiệu quả khai thác công trình thủy lợi; báo cáo hiệu quả đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác, nhất là đầu tư góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất, làm rõ nguyên nhân để xảy ra tình trạng thua lỗ, kém hiệu quả để xuất giải pháp xử lý.

- Thực hiện các giải pháp tăng năng suất lao động, giảm chi phí sản xuất kinh doanh; tiếp tục giữ vững và mở rộng thị trường tiềm năng thông qua các chương trình Hội thảo kinh tế, chương trình hợp tác đầu tư trong và ngoài tỉnh; nghiên cứu phát triển các hình thức hợp tác kinh doanh, mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh trọng điểm theo xu hướng của thị trường để nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Triển khai công khai, minh bạch đối với các chức danh quản lý, điều hành. Sắp xếp, tinh gọn và nâng cao hiệu quả tổ chức bộ máy; xây dựng chiến lược phát triển đội ngũ người quản lý doanh nghiệp trên cơ sở nâng cao tiêu chuẩn, điều kiện về phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo, quản lý và chuyên môn nghiệp vụ.

- Nâng cao hiệu quả quản lý tài sản doanh nghiệp, kiểm kê định kỳ hàng quý, năm theo quy định; xây dựng hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ tiên tiến và tổ chức kiểm tra phòng chống tham nhũng hàng năm để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi tham nhũng, lãng phí; hoàn thiện các quy chế nhằm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát nội bộ việc chấp hành chính sách pháp luật Nhà nước.

- Thực hiện công bố thông tin trên công thông tin điện tử theo quy định hiện hành và báo cáo kết quả cho UBND và các sở, ngành liên quan.

- Tiếp tục giữ vững và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Đoàn thanh niên, tổ chức các buổi tọa đàm, tập huấn về pháp luật để phát huy dân chủ cơ sở, nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng cho người lao động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Hội đồng thành viên DN, người đại diện vốn tại doanh nghiệp có vốn nhà nước chi phối căn cứ vào các nhiệm vụ có liên quan của Kế hoạch số 147-KH/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch này có trách nhiệm phổ biến và triển khai tổ chức thực hiện đến đơn vị mình; đồng thời cụ thể hóa Kế hoạch này bằng chương trình, đề án, kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, đơn vị để thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm báo cáo kết quả cho Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tỉnh (cơ quan thường trực - Sở Tài chính) để tổng hợp báo cáo cho Tỉnh ủy và UBND tỉnh.

2. Giao Ban Đổi mới và phát triển doanh nghiệp tỉnh (Sở Tài chính) là đầu mối, thường xuyên theo dõi đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ để công tác cổ phần hóa, thoái vốn đạt hiệu quả và nâng cao hiệu quả hoạt động DN.

Trước ngày 20 tháng cuối quý và trước ngày 20 tháng 12 hàng năm, các sở, ban, ngành liên quan, Hội đồng thành viên Tổng công ty, DN và người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp gửi báo cáo về tình hình kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao cho Sở Tài chính để tổng hợp tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo Đổi mới và phát triển doanh nghiệp và Bộ Tài chính theo quy định.

Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện nếu có phát sinh khó khăn vướng mắc, các ngành, doanh nghiệp báo cáo Sở Tài chính trình UBND tỉnh kịp thời xử lý./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh -Phó VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Tổng công ty, Công ty nhà nước;
- Lưu: VT, KT.

